

PHỤ LỤC PL01/QĐ.HĐ.013

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG SẢN PHẨM TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:

1. **ABBANK:** Là Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình, thực hiện cung cấp sản phẩm tiền gửi trực tuyến cho Khách hàng theo quy định của pháp luật và thỏa thuận với Khách hàng.
2. **Khách hàng (KH):** Là chủ Tài khoản thanh toán (TKTT); Tài khoản Cao cấp (TKCC); tài khoản thấu chi tại ABBANK, có đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking (Online Banking) và/hoặc Mobile Banking (AB Ditizen) chức năng thanh toán và Sản phẩm tiền gửi trực tuyến.
3. **Dịch vụ ngân hàng điện tử (DVNHĐT):** Là dịch vụ do ABBANK cung cấp thông qua các kênh ngân hàng điện tử và cho phép KH chủ động thực hiện các giao dịch trực tuyến mà không cần tới trực tiếp địa điểm giao dịch của ABBANK.
4. **Sản phẩm tiền gửi trực tuyến:** Là sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn qua kênh ngân hàng điện tử mà ABBANK đã cung cấp cho KH theo các giao dịch. Theo đó, KH có thể thực hiện mở/tắt toán tiền gửi hoặc các giao dịch khác trên nền tảng ngân hàng điện tử do ABBANK cung cấp, theo quy định của ABBANK từng thời kỳ.
5. **AB Ditizen:** Là dịch vụ ngân hàng điện tử do ABBANK phối hợp với VNPAY cung cấp cho KH thông qua các thiết bị thông minh (Điện thoại di động, máy tính bảng...).
6. **Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn:** Là thỏa thuận trên kênh ngân hàng điện tử giữa KH và ABBANK về việc sử dụng sản phẩm tiền gửi trực tuyến tại ABBANK và những nội dung về giao dịch liên quan đến khoản tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn. Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn bao gồm các nội dung mà khách hàng cung cấp cho ABBANK, bản điều khoản điều kiện này và quy định/thông báo của ABBANK từng thời kỳ liên quan đến Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn.

II. QUY ĐỊNH VỀ SẢN PHẨM TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN

1. Mở Tài khoản tiền gửi trực tuyến (sau đây gọi tắt là TKTGTT):

- 1.1 KH phải tuân theo các quy định của pháp luật, quy định của ABBANK về việc mở TKTGTT và cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, chính xác, khớp đúng và chịu mọi trách nhiệm về các thông tin, tài liệu cung cấp cho ABBANK.
- 1.2 KH chỉ có thể mở TKTGTT khi KH chọn “đồng ý” vào bản Điều khoản điều kiện trong mục mở TKTGTT ABBANK.
- 1.3 Ngày bắt đầu tính lãi là ngày KH mở TKTGTT thành công.
- 1.4 Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày bắt đầu tính lãi đến hết ngày liền kề trước ngày tắt toán khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
- 1.5 Công thức tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số tiền TKTGTT} \times \text{thời hạn duy trì thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

- 1.6 Ngày đến hạn sẽ được xác định dựa trên ngày KH mở TKTGTT (hay còn gọi là ngày giá trị). Nếu rơi vào tháng không có ngày đến hạn tương ứng thì sẽ áp dụng vào ngày cuối

cùng của tháng đến hạn đó. Trường hợp ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì thực hiện theo thông báo cụ thể của ABBANK được niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công khai trên website hoặc thông qua DVNHĐT.

- a) Cung cấp thông tin về TKTGTT: Sau khi KH mở thành công TKTGTT, ABBANK sẽ gửi thông báo xác nhận về TKTGTT bằng tin nhắn SMS tới số điện thoại di động mà KH đăng ký với ABBANK.
- b) KH có thể theo dõi các thông tin về TKTGTT (số lượng TKTGTT, số dư, ngày gửi, ngày đến hạn, lãi suất, kỳ hạn...) trên Internet thông qua DVNHĐT.

2. **Tắt toán trước hạn, tắt toán đúng hạn TKTGTT**

2.1 Không áp dụng *tắt toán từng phần chỉ tắt toán toàn phần* đối với TKTGTT.

2.2 **Lãi suất khi KH tắt toán trước hạn TKTGTT** được quy định như sau:

- a) Lãi suất khi KH tắt toán TKTGTT trước hạn bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm KH rút tiền gửi trước hạn.
- b) Đối với TKTGTT lĩnh lãi trước, lĩnh lãi hàng tháng, lĩnh lãi hàng quý: KH phải hoàn trả lại số tiền lãi chênh lệch mà KH đã nhận trước đó trừ đi số tiền lãi không kỳ hạn xác định theo điểm a khoản 2.2 Điều này tại thời điểm rút trước hạn. ABBANK sẽ tự động khấu trừ số tiền lãi chênh lệch này vào số tiền gốc trước khi chuyển tiền lãi vào TKTT nhận gốc, lãi đăng ký ban đầu của KH.

2.3 **Tắt toán đúng hạn TKTGTT:** KH được hưởng mức lãi suất hiện thị tại màn hình mở tài khoản tiền gửi trực tuyến.

3. **Đặc điểm sản phẩm:**

3.1 **Loại tiền:** ABBANK nhận các loại tiền gửi sau: Đồng Việt Nam (VND), đồng tiền khác do ABBANK quy định trong từng thời kỳ.

3.2 **Số tiền tối thiểu để mở một TKTGTT:** 500,000 VND (Năm trăm nghìn đồng), hoặc số tiền khác theo quy định của ABBANK ban hành từng thời kỳ đối với TKTGTT.

3.3 **Phương thức lĩnh lãi:**

- a) TKTGTT dành cho cá nhân là người Việt Nam: Lĩnh lãi cuối kỳ, lĩnh lãi hàng quý, lĩnh lãi hàng tháng, lĩnh lãi trước;
- b) TKTGTT dành cho cá nhân là người nước ngoài: Lĩnh lãi cuối kỳ, lĩnh lãi hàng quý, lĩnh lãi hàng tháng.

3.4 **Kỳ hạn:** Từ 01 tuần đến 60 tháng tùy thuộc vào đối tượng KH và phương thức lĩnh lãi KH lựa chọn hoặc kỳ hạn khác theo quy định của ABBANK từng thời kỳ. Kỳ hạn áp dụng đối với TKTGTT được xác định theo loại kỳ hạn mà KH lựa chọn trên DVNHĐT.

3.5 **Phí:** Biểu phí sử dụng DVNHĐT và các dịch vụ liên quan sẽ do ABBANK quy định từng thời kỳ. KH có trách nhiệm tham khảo biểu phí tại Website hoặc tại các điểm giao dịch của ABBANK.

3.6 Khi có nhu cầu theo dõi và lưu giữ, KH có thể in Xác nhận khoản tiền gửi thông qua DVNHĐT sau khi hoàn tất việc mở TKTGTT. Bản Xác nhận tiền gửi này không có giá trị/mục đích dùng để giao dịch tại các điểm giao dịch của ABBANK hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác. KH chịu trách nhiệm trong trường hợp sử dụng Xác nhận khoản tiền gửi sai mục đích.

3.7 TKTGTT mở qua DVNHĐT không được chuyển giao quyền sở hữu, ủy quyền dưới bất kỳ hình thức nào.

3.8 TKTGTT được làm tài sản đảm bảo và thực hiện theo quy định về cầm cố sản phẩm huy động của ABBANK ban hành từng thời kỳ.

3.9 Kéo dài (tái tục) thời hạn gửi tiền:

KH đăng ký tái tục/không tái tục khoản tiền gửi tại thời điểm đăng ký mở TKTGTT, cụ thể KH lựa chọn một trong các trường hợp sau:

a) Đối với kênh Online Banking

Tài khoản tiền gửi	Nội dung tái toán/tái ký gửi
TKTGTT đối với cá nhân người Việt Nam – Lĩnh lãi cuối kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Tái tục gốc với kỳ hạn ban đầu, lãi chuyển vào TKTT - Tái tục gốc với kỳ hạn X, lãi chuyển vào TKTT - Tái tục gốc và lãi với kỳ hạn ban đầu - Tái tục gốc và lãi với kỳ hạn X - Không tái tục, gốc và lãi (nếu có) chuyển vào TK TGTT
TKTGTT đối với cá nhân người Việt Nam - Lĩnh lãi hàng tháng/hàng quý.	<ul style="list-style-type: none"> - Không tái tục, gốc và lãi (nếu có) chuyển vào TK TGTT - Tái tục gốc với kỳ hạn ban đầu - Tái tục gốc với kỳ hạn X
- TKTGTT đối với cá nhân người Việt Nam – Trả lãi trước.	KH không cần chọn, hệ thống mặc định chuyển gốc và lãi (nếu có) vào Tài khoản nộp gốc.
- TKTGTT đối với cá nhân người nước ngoài.	- Không tái tục, gốc và lãi (nếu có) chuyển vào TK TGTT.

b) Đối với kênh AB Ditizen

Tài khoản tiền gửi	Nội dung tái toán/ tái ký gửi
TKTGTT – Lĩnh lãi cuối kỳ.	<ul style="list-style-type: none"> - Tái tục gốc và lãi - Tái tục gốc - Không tái tục
TKTGTT – Lĩnh lãi cuối hàng quý/hàng tháng.	<ul style="list-style-type: none"> - Tái tục gốc - Không tái tục
TKTGTT – Trả lãi trước.	KH không cần chọn, hệ thống mặc định chuyển gốc và lãi (nếu có) vào Tài khoản nộp gốc.

3.10 Các trường hợp đặc biệt:

- a) Trường hợp đến ngày đáo hạn, ABBANK không còn duy trì kỳ hạn mà KH đã đăng ký tái tục khi mở TKTGTT, thì kỳ hạn của kỳ tiếp theo được xác định theo kỳ hạn liền kề trước so với kỳ hạn KH đăng ký tái tục;
- b) Trường hợp đến ngày đáo hạn mà ABBANK không còn triển khai sản phẩm mà KH đã đăng ký hoặc không còn duy trì DVNHĐT thì thực hiện theo thông báo của ABBANK ban hành từng thời kỳ;
- c) Khi xảy ra trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 3.10 Điều 3, ABBANK sẽ thông báo trước ngày đáo hạn bằng một trong các hình thức: đăng thông tin trên website của ABBANK, DVNHĐT, ...;

- d) Trường hợp ngày đáo hạn rơi vào tháng không có ngày đến hạn tương ứng, thì ngày đáo hạn được xác định là ngày cuối cùng của tháng đến hạn đó.

4. Thay đổi, sửa đổi, chấm dứt DVNHĐT:

ABBANK được phép thực hiện:

- 4.1 Thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh DVNHĐT, được phép khoá/tạm ngừng/chấm dứt/từ chối/sửa đổi/bổ sung/thay đổi giao diện/đổi tên dịch vụ và các điều chỉnh khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ cho KH mà không cần báo trước cho KH khi ABBANK thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp:

- a) KH vi phạm quy định theo Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK hoặc của Pháp luật về việc sử dụng dịch vụ;
- b) Theo quyết định, yêu cầu của cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- c) Khi xảy ra trường hợp liên quan đến giả mạo, rủi ro hoặc có gian lận;
- d) Khi lợi ích hợp pháp của ABBANK/KH/Bên thứ ba có thể bị vi phạm;
- e) ABBANK tạm ngừng dịch vụ để bảo trì;
- f) Khi có sự cố của nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hoặc khi có sự cố do nguyên nhân vượt quá phạm vi kiểm soát của ABBANK dẫn đến sự không thể thực hiện được dịch vụ bao gồm, nhưng không giới hạn, các nguyên nhân sự cố kỹ thuật, phá hoại, động đất, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện do nhà cung ứng dịch vụ hoặc do ABBANK;
- g) Khi giao dịch vượt quá hạn mức được phép;
- h) Tài khoản thanh toán của KH không đủ tiền thanh toán hoặc chuyển khoản sau khi trừ các khoản phí;
- i) Mã và/hoặc mật khẩu (chữ ký điện tử) của KH không đúng;
- j) KH không tuân thủ các yêu cầu bảo mật hoặc dịch vụ có khả năng rủi ro theo khuyến cáo của tổ chức liên quan;
- k) ABBANK nghi ngờ giao dịch của KH có liên quan đến yếu tố tội phạm, rửa tiền, vi phạm phạm luật hoặc để thực hiện chính sách phòng chống rửa tiền theo quy định của ABBANK và Pháp luật
- l) Theo thỏa thuận khác giữa KH và ABBANK; theo quy định khác của pháp luật.

- 4.2 ABBANK được phép sửa đổi, bổ sung nội dung Điều kiện và điều khoản này vào bất cứ thời điểm nào mà không cần phải gửi thông báo trước cho KH. Các sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được ghi rõ trong thông báo trên Website ABBANK, DVNHĐT.

- 4.3 KH tại đây đồng ý và không có bất kỳ khiếu nại nào rằng ABBANK được thực hiện các hành vi thay đổi, sửa đổi, chấm dứt dịch vụ, sửa đổi nội dung Điều khoản điều kiện này bằng việc thông báo theo một trong các hình thức quy định tại điểm c khoản 3.10 Điều 3 Điều khoản điều kiện này;

- 4.4 Ngoài các nội dung nêu trên, ABBANK sẽ ngưng thực hiện DVNHĐT của KH khi:

- a) KH yêu cầu ABBANK ngưng thực hiện dịch vụ;
- b) KH tắt toán tất cả tài khoản TKTGTT.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN:**1. Quyền của KH:**

- 1.1 Được gửi tiền, tất toán TKTGTT, hưởng lãi cho số tiền trên TKTGTT theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK và pháp luật;
- 1.2 Các quyền khác theo quy định của Điều kiện điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

2. Trách nhiệm của KH:

- 2.1 Tuân thủ các quy định tại bản Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK và quy định của pháp luật liên quan;
- 2.2 Cung cấp giấy tờ xác minh thông tin cá nhân (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu/Thị thực hoặc các giấy tờ khác khi ABBANK yêu cầu), số TKTGTT và ký đúng chữ ký mẫu đã đăng ký với ABBANK khi thực hiện các giao dịch liên quan đến TKTGTT tại quầy giao dịch trong trường hợp được phép thực hiện một số giao dịch tại quầy liên quan đến TKTGTT theo quy định của ABBANK trong từng thời kỳ. Thông báo và xuất trình giấy tờ cho ABBANK ngay khi KH có sự thay đổi thông tin cá nhân.
- 2.3 Kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ theo biểu phí được ABBANK quy định từng thời kỳ.
- 2.4 Gửi cho ABBANK yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) bằng văn bản trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày KH nhận được thông báo giao dịch hoặc kể từ ngày quyền và lợi ích của KH bị vi phạm. KH phải chịu phí tra soát và khiếu nại theo quy định của ABBANK từng thời kỳ.
- 2.5 KH cam kết:
 - a) Bằng việc thao tác thực hiện mở TKTGTT trên DVNHĐT, KH đảm bảo, cam kết đã đọc, hiểu, đã có đầy đủ thông tin cần thiết để nhận thức đầy đủ về các nội dung, quy định liên quan, tự chịu hoàn toàn trách nhiệm khi sử dụng TKTGTT.
 - b) KH nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng DVNHĐT, chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra do vô tình hay cố ý để lộ các thông tin có yêu cầu bảo mật, bao gồm nhưng không giới hạn: lộ mật khẩu đăng nhập dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng;
 - c) Có trách nhiệm cập nhật và thực hiện theo các thông báo của ABBANK qua các phương tiện công khai hoặc gửi đến khách hàng như: website, SMS, DVNHĐT, ...
 - d) Chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng DVNHĐT do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
 - e) Hợp tác với ABBANK khi ABBANK có yêu cầu nhằm làm rõ, xác minh, tra soát, đối chiếu, ... hoặc nhằm các mục đích khác liên quan đến TKTGTT.
- 2.6 Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của Pháp luật.

3. Quyền của ABBANK:

- 3.1 Được quyền tự động trích tiền từ TKTGTT của KH để:
 - a) Thanh toán các khoản phí, chi phí phát sinh trong quá trình quản lý và cung ứng dịch vụ cho KH; thanh toán các nghĩa vụ đến hạn của KH theo thỏa thuận của KH và ABBANK.
 - b) Thực hiện các nghĩa vụ của KH theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - c) Xử lý các khoản giao dịch rút thừa, rút quá số dư, các khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào TKTGTT;
 - d) Xử lý các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa ABBANK và KH hoặc theo quy định của Pháp luật.
- 3.2 Phong tỏa, đóng, tạm khóa, chuyển đổi hoặc tắt toán số dư TKTGTT theo quy định của ABBANK;

- 3.3 Có quyền từ chối các yêu cầu sử dụng DVNHĐT của KH trong trường hợp ABBANK phát hiện hoặc nghi ngờ KH vi phạm/có khả năng vi phạm quy định tại Điều khoản điều kiện này hoặc thoả thuận đã có với ABBANK hoặc quy định pháp luật;
 - 3.4 Các quyền khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.
- 4. Trách nhiệm của ABBANK:**
- 4.1 Đảm bảo cung cấp DVNHĐT cho KH đúng theo thoả thuận tại Điều khoản điều kiện này;
 - 4.2 Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của KH liên quan đến việc sử dụng DVNHĐT theo quy định của Pháp luật và quy định tại từng dịch vụ của ABBANK;
 - 4.3 ABBANK được miễn trách nhiệm với những thiệt hại do nguyên nhân khách quan vượt quá phạm vi kiểm soát của ABBANK dẫn đến ABBANK không thể thực hiện được DVNHĐT bao gồm, nhưng không giới hạn, các nguyên nhân sự cố kỹ thuật, phá hoại, động đất, thiên tai, đứt nghẽn mạng, đường truyền, mất điện, ...;
 - 4.4 Trong trường hợp vì lý do để bảo đảm an toàn và hạn chế rủi ro cho KH, ABBANK có quyền không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thoả thuận tại Điều khoản điều kiện này;
 - 4.5 Đảm bảo các phương thức để KH tra cứu TKTGTT;
 - 4.6 Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của Pháp luật.

IV. HIỆU LỰC

1. Điều khoản điều kiện này có hiệu lực áp dụng đối với TKTGTT của KH kể từ ngày KH mở TKTGTT thành công cho đến khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - 1.1. KH tắt toán toàn bộ TKTGTT;
 - 1.2. ABBANK có thông báo thay thế Điều khoản điều kiện này.
2. Trường hợp ABBANK có thông báo thay thế Điều khoản điều kiện này thì Điều khoản điều kiện thay thế theo thông báo của ABBANK được đương nhiên áp dụng đối với TKTGTT của KH.
3. Trường hợp quy định pháp luật thay đổi mà nội dung tại Điều khoản điều kiện này không còn phù hợp thì quy định pháp luật đương nhiên được áp dụng thay thế.
4. Nếu một phần nội dung của Điều khoản điều kiện này bị vô hiệu thì những phần còn lại vẫn có hiệu lực áp dụng với các Bên.
5. Các quy định khác chưa được nêu trong Điều khoản điều kiện này thì áp dụng theo quy định tại ABBANK ban hành từng thời kỳ và quy định của pháp luật.

V. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP:

1. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích từ ngữ trong Điều khoản điều kiện này, thì việc giải thích từ ngữ theo quy định pháp luật được ưu tiên áp dụng.
2. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ việc thực hiện DVNHĐT giữa KH và ABBANK, thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp hoà giải không thành, các Bên có quyền đưa tranh chấp ra Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.